

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nghiêm và ông Đặng Hải Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22, 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Kiều Văn T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1988 tại huyện K, tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; T độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1992; con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Chưa từng bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính; bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến ngày 04/9/2019 thì thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

Bị hại: Chị Đào Thị S, sinh năm 1979 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Đào Thị S: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: T 7, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Cạn.

Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Kiều Văn T có Giấy phép lái xe hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 29/6/2015, có giá trị đến ngày 29/6/2022. Trưa ngày 23/6/2019 T đã sử dụng rượu, khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày lại tiếp tục đi uống bia, đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi đã uống được khoảng 5 cốc bia thì có bạn gọi đi đón, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 của gia đình đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn để đi đón bạn, khi đến Km 84 thuộc địa phận thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do đã sử dụng rượu, bia không làm chủ được tay lái nên đã điều khiển xe đi sang phần đường dành cho xe ô tô và xe mô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội, khi phát hiện chị Đào Thị S, sinh năm 1979, trú tại thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 đi ngược chiều trên phần đường dành cho xe mô tô và ô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội, T không kịp xử lý nên đã đâm vào xe mô tô do chị S điều khiển, hất văng chị S ngược lại rơi xuống cạnh đường, xe ô tô đẩy dòn xe mô tô vào cột hộ lan bên trái rồi xe ô tô lật đổ nghiêng bên phải xuống làn đường dành cho xe ô tô và mô tô hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Hậu quả, chị Đào Thị S bị thương được đưa đi cấp cứu nhưng đến ngày 24/6/2019 đã tử vong, hai phương tiện bị hư hỏng.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã thành lập hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm tra nồng độ cồn đồng thời tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Kiều Văn T.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 20h07' ngày 23/6/2019, nồng độ cồn trong hơi thở Kiều Văn T là 0,863 miligam/l khí thở.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy hồi 07h05' ngày 24/6/2019 cho kết quả Kiều Văn T âm tính với chất ma túy.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 84 Quốc lộ 1A là đoạn đường cong từ trái sang phải theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn, mặt đường trải nhựa phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Vạch kẻ tim đường là vạch đơn liền nét, phân chia hai chiều xe chạy; theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn lần lượt các làn đường như sau: Làn đường dành cho xe mô tô và xe đạp bên phải rộng 2,08m; làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên phải rộng 3,68m; làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên trái rộng 3,75m; làn đường dành cho xe mô tô và xe đạp bên trái rộng 2,25m. Vị trí xảy ra va chạm nằm trên làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội, cách mép đường bên trái hướng Hà Nội – Lạng Sơn 3,60m.

Các dấu vết do tai nạn để lại trên hiện trường đều nằm trên phần đường bên trái hướng Hà Nội – Lạng Sơn, lấy mép đường bên trái hướng Hà Nội – Lạng Sơn làm chuẩn, các dấu vết trên hiện trường phát hiện như sau:

- Cách cột km 84 về hướng Hà Nội 17m là điểm đầu vết cây trượt đứt đoạn và mài trượt sạch bụi có hướng Hà Nội – Lạng Sơn chệch vào mép đường bên trái (vết 01), vết 01 có kích thước 20,45m x 0,85m, đầu vết cách méo đường bên trái 3,60m, cách tim đường 2,40m, cuối vết kết thúc tại tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 đang nằm đổ nghiêng sườn bên phải xe tiếp giáp với mặt đất dưới chân cột hộ lan tôn sóng trên lề đường đất bên trái, đầu xe hướng vào lề đường bên trái, đuôi xe hướng tim đường. Đầu hộ lan tôn sóng phía trên xe mô tô bị cong gập theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn từ phải sang trái, trên bề mặt có vết mài trượt lộ kim kích thước 1,50cm x 0,30cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,60cm; cột hộ lan cách mép đường nhựa bên trái 0,45cm.

- Cách tâm trục bánh xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 về hướng Hà Nội chệch vào tim đường 2,95m là điểm đầu vết mài trượt (vết 02), vết 02 hướng vào tim đường có kích thước 2,30m x 0,12m, đầu vết cách mép đường bên trái 1,23m, cuối vết cách 3,05m.

- Từ đầu vết 02 hướng vào tim đường 2,50m là tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30; xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 nằm đổ nghiêng sườn xe bên phải tiếp giáp với mặt đường nhựa trên làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội, đầu xe hướng mép đường bên trái, đuôi xe hướng tim đường; tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường 3,75m, tâm trục sau cách mép đường 5,98m.

- Cách đầu vết 02 vào lề đường đất bên trái hướng Hà Nội – Lạng Sơn 3,88m có dãy ống cống bê tông, mỗi ống cống có đường kính 1,03m gồm 04 hàng xếp chồng lên nhau cao 3,20m dài 14,80m xếp dọc theo mép đường; tại mép trong dưới của ống cống thứ 05 hàng thứ hai từ ngoài vào theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn phát hiện vùng dung dịch màu đỏ (máu) và tóc (vết 03), vết 03 có kích thước 0,90m x 0,60m, tâm vết cách mép đường 2,78m.

- Từ vết 03 vuông góc xuống mặt đất 50cm là vùng dung dịch màu đỏ (vết 04), vết 04 có kích thước 0,24cm x 0,14cm cách mép đường 2,78m.

- Phía trước vết 03 và vết 04 là vùng cỏ bị đổ rạp theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn có kích thước 03m x 2,6m, tâm vết cách mép đường 02m.

- Tại vị trí xảy ra tai nạn có vùng mảnh nhựa, kính vỡ nằm rải rác trên hiện trường có kích thước 22,80m x 9,20m.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 24/6/2019 và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3744/2019/GDPY ngày 25/6/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: Tử thi là Đào Thị S các dấu vết thương tích do tai nạn để lại: Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải, gãy 1/3 dưới xương đùi phải và xương đùi trái, gãy 1/3 hai xương cẳng chân trái, gãy 1/3 trên xương mác trái. Kết quả đọc phim chụp X quang: Gãy xương sườn 8 đường nách giữa trái, gãy

gai ngang L5 phải, gãy ngành ngồi mu phải, gãy cổ xương đùi trái và 1/3 dưới xương đùi trái, gãy 1/3 dưới xương chày trái, gãy 02 đoạn 1/3 trên và 1/3 dưới xương mác trái, gãy phức tạp 1/3 dưới xương đùi phải lan xuống vùng liên lồi cầu xương đùi phải, gãy vát 1/3 dưới xương quay phải lan xuống đầu dưới xương quay phải; vỡ thành trong ổ mắt trái và trán trái. Nguyên nhân chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại các biên bản khám nghiệm xe và bản Kết luận giám định kỹ thuật số 73 ngày 16/8/2019 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn xác định:

Xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 là xe ô tô con loại 04 chỗ ngồi, các dấu vết do tai nạn để lại gồm: Kính chắn gió phía trước vỡ hoàn toàn; nắp đậy khoang máy (nắp ca po) bẹp lõm, cong vênh; đầu bên trái cản nước (ba đờ xôc) vỡ rời khỏi xe; phần bên trái dầm ngang sắt xi phía trước cong hướng từ trước về sau; mặt nạ đầu xe (ca lăng) vỡ rời khỏi xe; cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái vỡ rời khỏi xe, bên phải bật khỏi vị trí các mối ghép; két nước làm mát, dàn nóng điều hòa xô lệch về phía sau; vành bánh xe bên trái trục 1 vênh, lốp rách hết hơi; càng chữ A bên trái trục 1 cong gập về phía sau; gương quan sát phía sau bên phải gãy rời khỏi xe. Vỏ sườn xe bên phải có nhiều vết mài trượt; gối đỡ trục lái bật khỏi vị trí lắp ghép; đầu trục lái bên trái bật khỏi vị trí lắp ghép. Khi bị tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 các dấu vết tai nạn để lại gồm: Toàn bộ nhựa ốp đầu xe, mặt nạ, chắn bùn bánh trước, cánh yếm hai bên, ốp sườn xe hai bên, yên xe vỡ rời khỏi xe hoàn toàn; tay phanh bên trái gãy rời khỏi xe; gương quan sát phía sau bên trái vỡ, tay gương gãy gập về phía sau; cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước, cụm đồng hồ công tơ mét vỡ rời khỏi xe; càng lái hai bên cong gập về phía sau, cao su tay nắm hai đầu càng lái bật rời khỏi xe; khung xe phía trước cong dồn về phía sau; ống giảm xóc trước bên trái cong gập về sau; toàn bộ nan hoa và vành bánh trước gãy rời, lốp rách hết hơi; đĩa phanh bánh xe trước cong vênh và có vết mài trượt; tay nâng phía sau, tấm cách nhiệt ống xả có vết mài trượt; bình xăng, bình nước làm mát bẹp biến dạng; nắp xu páp, cổ hút động cơ bật rời khỏi vị trí lắp ghép; chân chống phụ đẩy dồn về phía sau. Khi tai nạn hệ thống lái, hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi không còn đủ cơ sở kết luận hư hỏng.

Tại biên bản họp định giá và bản kết luận định giá tài sản ngày 24/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 89K1-2386 bị hư hỏng thiệt hại là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Kiều Văn T đã sử dụng rượu, bia trong hơi thở có nồng độ còn 0,863miligam/l khí thở vẫn điều khiển xe ô tô tham gia giao thông; khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, đi không đúng làn đường, đã vi phạm khoản 5 Điều

4; khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Đối với chị Đào Thị S có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe đi đúng làn đường nên không có lỗi trong vụ tai nạn này.

Quá trình điều tra đã tạm giữ các phương tiện, giấy tờ liên quan đến vụ tai nạn cùng một số mảnh vỡ của các phương tiện gồm:

- Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 do Kiều Văn T điều khiển cùng giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự và 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Kiều Văn T.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 do chị Đào Thị S điều khiển cùng giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự và giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Thị S.

- 06 mảnh nhựa vỡ không rõ hình có kích thước lần lượt là: 60cm x 07cm, 42cm x 18cm, 35cm x 15cm, 35cm x 18cm, 40cm x 20cm và 18cm x 15cm.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 là xe Kiều Văn T và vợ là Nguyễn Thị Ánh N mua lại của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; trú quán tổ 7, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Cạn. Quá T điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan cho bị cáo T.

Các vật chứng khác hiện đang tạm giữ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 là xe của gia đình chị Đào Thị S; xe đã bị hư hỏng hoàn toàn, gia đình bị hại đã được bị cáo T bồi thường tiền nên không yêu cầu lấy lại xe, bị cáo cũng không có yêu cầu gì về xe.

Về dân sự: Bị cáo Kiều Văn T đã ủy quyền cho vợ là Nguyễn Thị Ánh N thỏa thuận với gia đình bị hại chị Đào Thị S số tiền là 160.000.000đ, gia đình bị hại không còn yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSHL-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Kiều Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Quá T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kiều Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền là 160.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ánh N tại phiên tòa T bày: Xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 là xe của vợ chồng chị mua về sử dụng, hiện nay xe và các giấy tờ kèm theo chị đã được cơ quan điều tra trả lại nên không có yêu cầu gì về xe.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kiều Văn T phạm tội Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo và gia đình bị hại chị Đào Thị S đã thỏa thuận bồi thường xong với tổng số tiền là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 giấy phép lái xe hạng B2.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386.
- Tịch thu tiêu hủy: 06 mảnh nhựa không rõ hình, kích thước lần lượt là: (60cm x 07cm), (42cm x 18cm), (35cm x 15cm), (35cm x 18cm), (40cm x 20cm) và (18cm x 15cm); 01 giấy đăng ký xe mang tên Đinh Thanh T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0143202 và 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Đào Thị S.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo T bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn H, người làm chứng bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 23/6/2019, Kiều Văn T sau khi đã sử dụng rượu bia điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97A-011.30 đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn, khi đến Km84 thuộc địa phận thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do không tuân thủ

quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe đi sang phần đường dành cho ô tô và mô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386 do chị Đào Thị S điều khiển đi ngược chiều trên phần đường dành cho xe ô tô và mô tô hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Hậu quả, chị Đào Thị S bị thương được cấp cứu nhưng đến ngày 24/6/2019 đã tử vong; xe mô tô bị hư hỏng gây thiệt hại là 18.000.000đ. Sau khi gây tai nạn kiểm tra nồng độ cồn đối với Kiều Văn T kết quả là 0,863 miligam/1 lít khí thở. Bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 5 Điều 4, khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả chị Đào Thị S tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng), gia đình bị hại có đơn xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bố đẻ là Kiều Văn D được tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Nhất và Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 giấy phép lái xe hạng B2; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386; tịch thu tiêu hủy 06 mảnh nhựa không rõ hình, kích thước lần lượt là: (60cm x 07cm), (42cm x 18cm), (35cm x 15cm), (35cm x 18cm), (40cm x 20cm), (18cm x 15cm), 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đinh Thanh T biển kiểm soát 89K1-2386 nhãn hiệu Honda màu đen, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0143202 và 01 giấy phép lái xe A1

mang tên Đào Thị S.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; khoản 1, Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Kiều Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến ngày 04/9/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Kiều Văn T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 89K1-2386.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 06 mảnh nhựa không rõ hình, kích thước lần lượt là: (60cm x 07cm), (42cm x 18cm), (35cm x 15cm), (35cm x 18cm), (40cm x 20cm) và (18cm x 15cm).

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đinh Thanh T biển kiểm soát 89K1-2386, nhãn hiệu Honda màu đen.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0143202.

+ 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Đào Thị S.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2019)

4. Về án phí: Bị cáo Kiều Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án vắng

mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết